

Số 35-CTrHĐ/TU

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh  
công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030,  
tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết 29-NQ/TW) gồm những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết 29-NQ/TW đề ra, tạo sự thống nhất và chuyển biến mạnh mẽ cả nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị thành phố về yêu cầu nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn mới phù hợp thực tiễn phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Gắn kết chặt chẽ giữa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW với Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố.

**II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU****1. Quan điểm**

- Công nghiệp hóa, hiện đại hóa là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, chủ yếu dựa vào sự phát triển của công nghiệp và dịch vụ trên nền tảng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, quản trị hiện đại, trong đó lấy chuyển đổi số làm nền tảng, phương thức đột phá; phát triển dịch vụ và dịch vụ hóa các ngành công nghiệp là trọng tâm; chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước là nhiệm vụ của toàn dân và hệ thống chính trị, lấy con người là trung tâm, doanh nghiệp là chủ thể, bảo đảm hài hòa mục tiêu phát triển kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; gắn kết chặt chẽ và đồng bộ với quá trình đô thị hóa, xây dựng nông thôn mới, đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế.

- Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo lộ trình và bước đi cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên nguồn lực, có các cơ chế, chính sách đột phá để phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao; tăng cường liên kết ngành và liên kết vùng; các doanh nghiệp là động lực chính, chủ đạo, trong đó có vai trò quan trọng của doanh nghiệp FDI.

- Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa phải chủ động, thích ứng linh hoạt, bảo đảm sự phát triển ổn định của kinh tế thành phố, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, hiệu quả; khơi dậy khát vọng, tinh thần khởi nghiệp; phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm của con người thành phố và vai trò xung kích, đi đầu của cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân thành phố.

## **2. Mục tiêu và tầm nhìn**

- *Mục tiêu tổng quát:* xây dựng nền công nghiệp hiện đại, vững mạnh, làm chủ được công nghệ lõi, công nghệ nền của các ngành công nghiệp ưu tiên; phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, hình thành được nhiều ngành dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ hiện đại, công nghệ số với chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh cao; nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ tiên tiến.

- *Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025:* tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) bình quân hàng năm khoảng 8%; duy trì tỷ trọng khu vực dịch vụ trong GRDP trên 60%; kinh tế số đóng góp khoảng 25% trong GRDP; tốc độ tăng giá trị tăng thêm ngành công nghiệp đạt bình quân từ 7,5-8%/năm; tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt từ 45 - 50%; tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động đang làm việc; GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 8.500 USD.

- *Mục tiêu đến năm 2030:* Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động, sáng tạo, có nguồn nhân lực chất lượng cao; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ của cả nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, có vị thế nổi trội trong khu vực Đông Nam Á; là trung tâm lớn về sản xuất phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin ở khu vực Đông Nam Á; đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin

trình độ cao đáp ứng nhu cầu phát triển của công nghiệp công nghệ thông tin nói chung và công nghiệp phần mềm, nội dung số nói riêng. Tăng trưởng GRDP bình quân đạt khoảng 8 - 8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người khoảng 14.500 USD; kinh tế số đóng góp 40% vào GRDP.

- *Tầm nhìn đến năm 2045*: Thành phố Hồ Chí Minh phát triển ngang tầm các đô thị lớn trên thế giới, trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ của Châu Á; là điểm đến hấp dẫn toàn cầu; kinh tế, văn hóa phát triển đặc sắc, người dân có chất lượng cuộc sống cao; là hạt nhân của vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ, cực tăng trưởng của cả nước; nơi thu hút các định chế tài chính và tập đoàn kinh tế quốc tế.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Đổi mới tư duy, nhận thức và hành động quyết liệt, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố trong giai đoạn mới**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và người dân thành phố về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Thể chế hóa, cụ thể hóa Nghị quyết và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thành các quy định, chính sách, quy hoạch, kế hoạch. Triển khai hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương về công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị thực hiện các chính sách vượt trội về phát triển các ngành công nghiệp, thương mại, đầu tư, kinh doanh, sở hữu trí tuệ,... Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất thí điểm các cơ chế, chính sách vượt trội khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các ngành công nghiệp ưu tiên của thành phố, các ngành nghề kinh doanh mới trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các ngành kinh tế, thúc đẩy ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, ứng dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, đồng bộ, hiệu quả, bền vững là những nội dung cốt lõi. Nâng cao năng lực dự báo của thành phố; tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá kết quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa của địa phương đúng theo các hướng dẫn của Trung ương.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển thành phố Thủ Đức trở thành một cực tăng trưởng kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh, là đô thị sáng tạo tương tác cao và xây dựng các cơ chế, chính sách có tính đột phá, sáng tạo cho Trung tâm Tài chính quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh.

## **2. Tập trung phát triển công nghiệp theo chiều sâu**

- Thực hiện điều chỉnh không gian phát triển công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong mối quan hệ với vùng Đông Nam bộ và vùng Đồng bằng sông Cửu Long theo hướng gắn với các vùng động lực phía Nam, cực tăng trưởng, hành lang kinh tế theo trục Bắc - Nam và hành lang kinh tế Đông - Tây.

- Tập trung phát triển công nghiệp theo chiều sâu, nhất là những ngành, lĩnh vực, những công đoạn có hàm lượng khoa học - công nghệ, giá trị gia tăng cao dựa trên nền tảng công nghiệp công nghệ cao và kinh tế số; đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao (điện tử, sản xuất chip bán dẫn, công nghiệp sinh học, sản xuất robot, thiết bị thông minh, hệ thống nano...), công nghệ số, công nghệ mới; sản xuất phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin; công nghiệp văn hóa; chế biến tinh lương thực thực phẩm.

- Quy hoạch, chuyển đổi mô hình các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất theo hướng phát triển công nghệ cao, sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; lựa chọn các sản phẩm và công đoạn có giá trị gia tăng cao tham gia chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; phát triển công nghiệp hỗ trợ và khu công nghiệp hỗ trợ.

- Chuyển dịch cơ cấu nội ngành công nghiệp theo hướng tự động hóa, quy trình sản xuất thông minh và sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

## **3. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; tiếp tục cơ cấu lại ngành dịch vụ dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển nông nghiệp đô thị; phát huy hiệu quả mô hình khu nông nghiệp công nghệ cao; giữ vững vai trò trung tâm hàng đầu về nghiên cứu, sản xuất, cung cấp giống cây, vật nuôi và thủy sản chất lượng cao cho các địa phương ở khu vực phía Nam và trong cả nước.

- Tập trung các giải pháp phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao như thương mại dịch vụ, vận tải kho bãi, logistics, du lịch, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm...; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong các ngành dịch vụ có mức độ sẵn sàng cao; hỗ trợ đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, đồng thời củng cố chuỗi cung ứng, thúc đẩy tiêu thụ ở thị trường trong nước; thúc đẩy dịch vụ hóa các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Xây dựng hệ sinh thái dịch vụ trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, pháp lý, bảo hiểm, y tế, giáo dục - đào tạo, viễn thông và công nghệ thông tin, vận tải kho bãi, phân phối...

#### **4. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong tình hình mới**

- Triển khai hiệu quả các chủ trương, định hướng của Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mở bằng các cơ chế, chính sách đột phá, khả thi và các giải pháp về thông tin, ứng dụng công nghệ số. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình đào tạo, thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao trên địa bàn thành phố.

- Phát triển hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, khuyến khích các tập đoàn kinh tế có vốn đầu tư trong nước và FDI đầu tư các trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) trên địa bàn. Tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu phát triển và ứng dụng.

#### **5. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại**

- Triển khai thực hiện các giải pháp mạnh mẽ, tạo bước đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng; ưu tiên phát triển các công trình giao thông trọng điểm kết nối với hạ tầng các tỉnh vùng Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ và các khu kinh tế, khu công nghiệp, cảng hàng không, cảng biển, đáp ứng yêu cầu của một đô thị đầu tàu kinh tế của cả nước, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tập trung xây dựng và triển khai chiến lược phát triển hạ tầng số, quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông. Đầu tư phát triển toàn diện các thành phần của hạ tầng số (là hạ tầng thiết yếu), bảo đảm an toàn thông tin mạng là then chốt; trong đó, chú trọng phát triển hạ tầng viễn thông hiện đại, bền vững, kết hợp đồng bộ với các hạ tầng kỹ thuật, không gian công cộng.

- Phát triển đô thị bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực phát triển. Phát triển ngành xây dựng, nâng cao năng lực thiết kế, thi công xây lắp với kỹ thuật cao, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, vật liệu mới, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu. Nâng cao tiêu chí xây dựng nông thôn mới phù hợp với quá trình đô thị hóa các huyện và định hướng phát triển đô thị của thành phố.

- Tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành đường Vành đai 2, khởi công hệ thống Vành đai 3 và Vành đai 4; Tuyến Metro số 1 và Tuyến Metro số 2. Xây dựng cơ chế, chính sách huy động tối đa các nguồn lực, đầu tư các công trình giao thông trọng điểm. Quy hoạch, chỉnh trang đô thị theo định

hướng phát triển đô thị gắn kết với giao thông công cộng (TOD). Thực hiện quản lý điều hành giao thông thông minh toàn thành phố. Xây dựng những giải pháp mang tính chất đột phá nhằm nâng cao chất lượng vận tải hành khách công cộng, kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án thuộc Chương trình đột phá phát triển hạ tầng thành phố; Đề án tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn thành phố...

## **6. Phát triển các thành phần kinh tế nhằm thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch. Phát triển khu vực kinh tế tư nhân, khuyến khích hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, năng lực cạnh tranh. Chủ động hợp tác, thu hút có chọn lọc đầu tư nước ngoài; ưu tiên các dự án có công nghệ cao, quản trị hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo và có tác động lan tỏa, kết nối chặt chẽ với khu vực kinh tế trong nước để tham gia vào chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

- Phát triển đồng bộ, hiệu quả các loại thị trường hàng hóa, lao động, tài chính, bất động sản, khoa học và công nghệ; tăng cường công tác quản lý thị trường; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường. Có giải pháp phát huy vai trò các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân trong nước có quy mô lớn đến nền kinh tế thành phố; nghiên cứu, xây dựng chiến lược phù hợp, liên kết với các chương trình, đề án của thành phố.

- Hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể áp dụng các mô hình kiểu mới, chuyển đổi để hoạt động hiệu quả. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, nòng cốt là các hợp tác xã; ưu tiên phát triển các tổ chức kinh tế tập thể gắn với phát triển nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

## **7. Đổi mới chính sách tài chính, tín dụng thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Khai thông các nguồn lực tài chính, tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách Nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng bền vững. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng liên kết vùng, hạ tầng năng lượng, chuyển đổi số, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Triển khai các chính sách phát triển tài chính xanh, tín dụng xanh.

- Phát huy vai trò động lực, dẫn dắt của đầu tư công, kết hợp với khuyến khích các nguồn vốn từ các khu vực khác. Rà soát, đánh giá đúng vị trí, vai trò, từ đó củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống tổ chức tín dụng và hệ thống quỹ tài chính phù hợp với điều kiện và yêu cầu phát triển của thành phố.

**8. Quản lý sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả đi đôi với bảo vệ và phát triển thị trường trong nước**

- Triển khai hiệu quả Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI. Khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên hiệu quả và bền vững, bảo đảm chất lượng môi trường sống, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới nền kinh tế xanh, thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp tái chế. Thí điểm, nhân rộng và phát triển các mô hình sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tái sử dụng, tái chế chất thải phù hợp với từng ngành. Mở rộng phạm vi, tăng tỷ trọng mua sắm công đối với sản phẩm thân thiện môi trường. Đẩy nhanh việc chuyển đổi công nghệ xử lý rác thải. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, tránh thiên tai. Từng bước triển khai các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và tài nguyên, tận dụng các cơ hội của biến đổi khí hậu để phát triển nền kinh tế theo hướng phát thải carbon thấp.

- Khai thác hiệu quả mạng lưới các đối tác chiến lược, toàn diện; trong phạm vi các nội dung phù hợp với vai trò, thẩm quyền của thành phố, chủ động triển khai hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với cam kết quốc tế và yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**9. Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh con người Việt Nam; xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh, lực lượng doanh nhân xung kích, đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- Phát huy giá trị văn hóa, bản lĩnh con người thành phố. Phát triển công nghiệp văn hóa và thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa. Thu hẹp khoảng cách chênh lệch về hạ tầng văn hóa giữa các địa bàn thông qua việc đầu tư xây dựng một số công trình tiêu biểu; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, các di tích, công trình kiến trúc có giá trị lịch sử, văn hóa.

- Hoàn thiện và phát triển hệ thống an sinh xã hội, thực hiện giảm nghèo bền vững; thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và chênh lệch mức sống dân cư giữa thành thị với nông thôn; thu hẹp chênh lệch về mức thụ hưởng văn hóa giữa các cộng đồng dân cư.

- Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân, người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức và doanh nhân thành phố trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phát triển văn hóa kinh doanh tiên tiến, mang bản sắc của thành phố và hội nhập quốc tế.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy và xác định các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình hành động gắn với việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân lãnh đạo Hội đồng nhân dân thành phố cụ thể hóa nội dung của Chương trình hành động thông qua việc quyết định bố trí nguồn lực, quyết định những vấn đề quan trọng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố, bổ sung xây dựng cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tổ chức thực hiện Chương trình hành động; chỉ đạo tăng cường giám sát và tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát trên các nội dung nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch của chính quyền và xác định các nguồn lực, cơ chế, chính sách cụ thể; chỉ đạo tích hợp các nội dung nhiệm vụ, giải pháp về công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong xây dựng các chiến lược, chương trình trên các ngành, lĩnh vực, xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công các Sở ngành, đơn vị chủ trì thực hiện.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và triển khai các chuyên đề liên quan đến các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình. Văn phòng Thành ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Thành ủy tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo yêu cầu.

### Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các ban Đảng Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ Địa phương II Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức,
- đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố,
- VPTU (Lãnh đạo, P.TH/Hưng),
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Nền**